

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 870 /UBND-PNV

Tân Châu, ngày 19 tháng 8 năm 2019

V/v phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã Tân Châu năm 2019.

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh An Giang.

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 869/KH-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu về tổ chức xét tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu năm 2019.

Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu kính gửi Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2019 đề nghị Sở Nội vụ xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt để sớm tổ chức xét tuyển đúng theo quy định./. *Chủ tịch*

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, PNV.



Số: 869 /KH-UBND

Tân Châu, ngày 19 tháng 8 năm 2019

### **KẾ HOẠCH**

#### **Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu năm 2019**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2019;

Nhằm kịp thời bổ sung đội ngũ viên chức có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh, vị trí việc làm quy định và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao, Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu năm 2019, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích:

Việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu đảm bảo đủ về số lượng, đúng cơ cấu, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### 2. Yêu cầu tuyển dụng:

- Việc tổ chức tuyển dụng phải bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng và đúng pháp luật để lựa chọn được những người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm, số lượng người làm việc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng.

## II. PHƯƠNG THỨC VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

### 1. Phương thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua xét tuyển

### 2. Nhu cầu tuyển dụng:

a) Số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 77 người.

b) Số người làm việc hiện có mặt: 49 người.

c) Số người làm việc cần tuyển: 18 người.

Chỉ tiêu và nhu cầu tuyển dụng (*theo phụ lục chi tiết kèm theo*).

## III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật viên chức, Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập

Nhằm kịp thời bổ sung đội ngũ viên chức có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh, vị trí việc làm quy định và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao, Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu năm 2019, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích:

Việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu đảm bảo đủ về số lượng, đúng cơ cấu, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### 2. Yêu cầu tuyển dụng:

- Việc tổ chức tuyển dụng phải bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng và đúng pháp luật để lựa chọn được những người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm, số lượng người làm việc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng.

## II. PHƯƠNG THỨC VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

### 1. Phương thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua xét tuyển

### 2. Nhu cầu tuyển dụng:

a) Số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 77 người.

b) Số người làm việc hiện có mặt: 49 người.

c) Số người làm việc cần tuyển: 18 người.

Chỉ tiêu và nhu cầu tuyển dụng (*theo phụ lục chi tiết kèm theo*).

## III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật viên chức, Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Mục VII Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn tại khoản 2 Mục VI Kế hoạch này cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Mục VII Kế hoạch này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 tại khoản 2 Mục VI Kế hoạch này cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu quyết định người trúng tuyển.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Mục VII Kế hoạch này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Mục VII Kế hoạch này.

5. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### VIII. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN :

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu đăng thông báo tuyển dụng viên chức công khai ít nhất 01 lần trên Báo An Giang, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã. Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm:

- Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển;

- Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm;
  - Thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển; số điện thoại di động hoặc điện thoại cố định của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;
  - Hình thức và nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm xét tuyển.
- b) Khi có thay đổi về nội dung thông báo tuyển dụng thì Ủy ban nhân dân thị xã phải thực hiện việc công khai thông báo tuyển dụng bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 1 Mục VIII Kế hoạch này.
- c) Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.
- d) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên Báo An Giang trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu.
- đ) Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu trước ngày tổ chức xét tuyển tối thiểu là 05 ngày làm việc.

## 2. Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức theo quy định.

3. Công tác tổ chức xét tuyển viên chức tại Kế hoạch này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

## 4. Thông báo kết quả tuyển dụng

a) Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng xét tuyển viên chức, Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu phải niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

b) Sau khi thực hiện các quy định tại điểm a khoản 4 Mục này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối

tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và ký hợp đồng làm việc.

c) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu thông báo công khai trên Báo An Giang hoặc trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

d) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu quyết định người trúng tuyển theo quy định tại khoản 2 Mục VII Kế hoạch này.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Nội vụ thị xã Tân Châu:**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu tổ chức triển khai thực hiện theo các nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức và các bộ phận giúp việc cho Hội đồng theo quy định. Đồng thời, là cơ quan thường trực và giúp việc Hội đồng xét tuyển viên chức để triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết trong việc thực hiện nhiệm vụ của nội dung kế hoạch đã đề ra;

- Hướng dẫn và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển;

- Tiến hành thu phí của người đăng ký dự tuyển theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí để chi cho công tác tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức công tác tuyển dụng đúng mục đích, yêu cầu đã đề ra.

- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của Hội đồng xét tuyển viên chức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu.

### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Tân Châu:**

Thẩm định dự toán và tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu quyết định phê duyệt dự toán kinh phí để làm cơ sở tổ chức thực hiện. Trường

hợp có phát sinh kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu cấp bù sung kinh phí theo đề nghị của Phòng Nội vụ thị xã Tân Châu.

3. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ thị xã Tân Châu tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu tổ chức công tác tuyển dụng (khi có yêu cầu phối hợp).

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu năm 2019. /.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- TT Thị xã ủy (b/c);
- CT, PCT UBND thị xã (b/c);
- Phòng Nội vụ;
- Đài truyền thanh;
- Cổng thông tin Điện tử thị xã;
- Lưu : VT, VP.



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 269 /KH-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu )



DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

TT	Đơn vị tuyển dụng	Số lượng người làm việc được giao	Số lượng người làm việc hiện có	Số lượng người làm việc chưa sử dụng	Vị trí	Chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu				
							Chuyên môn	Trình độ	Chuyên ngành	Tin học	Ngoại ngữ
	Hành chính – Tổng hợp	01	Chuyên viên 01.003	Đại học	Công nghệ Thông tin	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương				
	Tuyên truyền- lưu động										
1	Trung tâm Văn hóa Thông tin	21	Thực hiện nhiệm vụ về tuyên truyền cổ động, triển lãm; phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các phong trào tại địa phương	02	Tuyên truyền viên chính 17.177	Đại học	Quản lý Văn hóa; Sản phẩm Giáo dục chính trị	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương		
	Phương pháp viên										
	Dàn dựng các chương trình, cuộc thi, hội diễn và các hoạt động văn hóa, văn nghệ	01	Phương pháp viên hàng III (Mã số: V.10.06.20)	Đại học	Việt Nam học	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương				

			Văn hóa- Văn nghệ	Sưu tầm tư liệu, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc xây dựng kịch bản, âm nhạc, dàn dựng tác phẩm, chương trình;	Đạo diễn nghệ thuật hàng IV - Mã số: V.10.03.11	Đạo diễn Sân khấu	Đạo diễn thông tin cơ bản	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 1 hoặc tương đương
			Truyền thông phụ trách bảo tồn bảo tàng	01	Dị sản viên hang IV (Mã số: V.10.05.18)	Cao đẳng	Việt Nam học	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 1 hoặc tương đương
2	Đội Quản lý trật tự Đô thị	07	Kiểm tra xây dựng	02	Chuyên viên 01.003	Đại học	Xây dựng dân dụng Công nghiệp	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương
			Hành chính -Tổng hợp	01	Chuyên viên 01.003	Đại học	Kinh tế Luật	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương
6	Trung tâm Phát triển Quỹ đất	07	Nghiệp vụ về bồi thường giải phóng mặt bằng	01	Chuyên viên 01.003	Đại học	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương
			Nghiệp vụ về quản lý, khai thác quỹ đất công.	01	Chuyên viên 01.003	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	Úng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương

			Hành chính - Tổng hợp	01	Chuyên viên 01.003	Đại học	Hành chính	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương	Chứng chi nghiệp vụ Báo chí
		Phóng viên	02	Phóng viên hạng III (Mã số: V.11.02.06)	Đại học	Kế toán doanh nghiệp, Luật	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương	Chứng chi Phát thanhs viên - MC	
		Phát thanh viên	02	Phát thanh viên hạng IV (Mã số: V.11.10.30)	Cao đẳng	Báo chí, Việt Nam học	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 1 hoặc tương đương	Chứng chi Phát thanhs viên - MC	
	4	Đài truyền thanh	16	07	Kỹ thuật	Ngạch Kỹ sư (hạng III) - Mã số: V.05.02.07	Đại học	Điện tử	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương
		Phóng viên tăng cường về xã	01	Phóng viên hạng III (Mã số: V.11.02.06)	Đại học	Việt Nam học (chuyên ngành Du lịch)	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bậc 2 hoặc tương đương	Chứng chi nghiệp vụ Báo chí	